

ĐẶC ĐIỂM CỦA *TRUYỆN CỔ VIẾT LẠI* VÀ BIỆN PHÁP HƯỚNG DẪN HỌC SINH TIỂU HỌC ĐỌC HIỂU VĂN BẢN *TRUYỆN CỔ VIẾT LẠI*

Nguyễn Đức Khuông

Trường Đại học Giáo dục – Đại học Quốc gia Hà Nội

Tóm tắt: Bài viết phân tích đặc điểm thể loại của “truyện cổ viết lại” trong sách giáo khoa Tiếng Việt tiểu học hiện hành – một dạng văn bản trung gian giữa di sản dân gian và sáng tạo hiện đại. Trên cơ sở kế thừa các mô-típ truyện cổ tích truyền thống như cốt truyện đơn tuyến, nhân vật biểu tượng, kết thúc có hậu..., truyện cổ viết lại đã được cách tân về nội dung, ngôn ngữ và tư tưởng để phù hợp với độc giả học sinh hôm nay. Từ đó, bài viết đề xuất các biện pháp dạy học đọc hiểu theo định hướng phát triển năng lực: nhận diện yếu tố quen thuộc, phân tích biểu tượng nhân vật, so sánh các phiên bản, sáng tạo từ văn bản gốc, tích hợp liên môn. Việc khai thác truyện cổ viết lại một cách linh hoạt, sáng tạo sẽ góp phần hình thành năng lực ngôn ngữ, tư duy văn học, năng lực liên văn bản cũng như bồi dưỡng những giá trị đạo đức, văn hóa cho học sinh tiểu học.

Từ khóa: truyện cổ viết lại; đọc hiểu văn bản; nhân vật biểu tượng; giáo dục tiểu học; biện pháp dạy học.

Nhận bài ngày 25.06.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 28.8.2025

Liên hệ tác giả: Nguyễn Đức Khuông; email: nguyenduckhuongdhgd@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Truyện cổ tích là một trong những thể loại lâu đời và phổ biến nhất của văn học dân gian, mang đậm hệ giá trị đạo đức, tinh thần và thế giới quan của cộng đồng. Trong môi trường giáo dục tiểu học, truyện cổ đóng vai trò đặc biệt trong việc nuôi dưỡng trí tưởng tượng, hình thành nhân cách và khơi gợi ý thức thẩm mỹ cho học sinh. Tuy nhiên, để truyện cổ phù hợp với yêu cầu giáo dục hiện đại nơi học sinh không chỉ ghi nhớ mà cần được phát triển tư duy, phản biện, sáng tạo các văn bản truyện cổ đã được chuyển thể, viết lại và đưa vào chương trình Tiếng Việt theo hình thức mới mẻ, gần gũi hơn. Trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, văn bản truyện cổ được tuyển chọn không chỉ với mục tiêu thẩm mỹ mà còn tích hợp giáo dục đạo đức, lịch sử, môi trường, bình đẳng giới... theo hướng phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh

Truyện cổ viết lại với đặc điểm là sự kết hợp giữa cốt truyện quen thuộc và hình thức diễn đạt hiện đại trở thành cầu nối giữa truyền thống và hiện tại, giữa tinh thần dân gian và tư duy giáo dục mới. Theo Linda Hutcheon (2006), “viết lại văn học” là một chiến lược sáng tạo cho phép giữ lại phần hồn của văn bản gốc, đồng thời tái cấu trúc hình thức, giọng điệu và ý nghĩa để phù hợp với đối tượng tiếp nhận mới. Ở bậc tiểu học, truyện cổ viết lại là môi trường lý tưởng để trẻ không chỉ tiếp nhận tri thức văn học mà còn tham gia vào quá trình tái tạo, sáng tạo nội -dung thông qua các hoạt động đọc - hiểu - nhập vai - sáng tác. Bài viết này nhằm phân tích đặc điểm thể loại của truyện cổ viết lại trong sách giáo khoa Tiếng Việt tiểu học hiện hành, từ đó đề xuất các biện pháp dạy học đọc hiểu phù hợp với đặc trưng thể loại và định hướng phát triển năng lực người học. Trên cơ sở kế thừa các nghiên cứu trước đây của Nguyễn Thị Thanh Huyền (2019) và Nguyễn Thị Thu Trang

(2021) bài viết góp phần khẳng định vai trò của truyện cổ viết lại trong giáo dục nhân cách, bồi dưỡng năng lực ngôn ngữ và nuôi dưỡng bản sắc văn hóa dân tộc cho học sinh tiểu học.

2. NỘI DUNG

2.1. Cơ sở lý luận của việc tiếp cận “truyện cổ viết lại”

*** Truyện cổ viết lại - một hình thức tái tạo di sản**

Trong dòng chảy của văn học hiện đại, đặc biệt là văn học thiếu nhi, việc tiếp nhận và sáng tạo lại các giá trị truyền thống trở thành một xu hướng mang tính thời đại. Viết lại truyện cổ không đơn thuần là sự sao chép nội dung cũ bằng hình thức mới, mà là một quá trình chủ động “tái kiến tạo” tức giữ lại tinh thần cốt lõi của truyện gốc, đồng thời điều chỉnh, cập nhật hình thức biểu đạt để phù hợp với ngữ cảnh tiếp nhận hiện tại. Hutcheon (2006) gọi đây là hành vi “thích nghi sáng tạo” (creative adaptation), trong đó bản viết lại vừa là sự kính trọng di sản vừa là một hình thức đối thoại tranh biện với văn bản gốc. Chính vì vậy, viết lại truyện cổ không chỉ là thủ pháp nghệ thuật mà còn là một lựa chọn tư tưởng, cách mà nhà văn hiện đại góp phần bảo tồn và phát triển văn hóa dân gian bằng con đường nghệ thuật. Tại Việt Nam, nhà nghiên cứu Trần Đình Sử (2014) cho rằng: “Viết lại truyện cổ là một hình thức tái tạo văn hóa, nơi nhà văn hiện đại sử dụng chất liệu dân gian để thể hiện những thông điệp phù hợp với thời đại” (tr.213). Viết lại không làm suy giảm giá trị nguyên mẫu mà là cách làm cho truyện cổ tiếp tục sống động, lan tỏa trong đời sống giáo dục hôm nay.

*** Truyện cổ viết lại trong tiếp cận dạy học phát triển năng lực**

Theo định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, dạy học môn Tiếng Việt không chỉ nhằm cung cấp kiến thức ngôn ngữ và văn học mà còn hướng đến phát triển phẩm chất, năng lực toàn diện cho học sinh. Trong đó, năng lực đọc hiểu, cảm thụ thẩm mỹ, tư duy phản biện và khả năng sáng tạo là những yêu cầu cốt lõi. Truyện cổ viết lại với đặc trưng là văn bản quen thuộc nhưng được cách tân là môi trường lý tưởng để triển khai các hoạt động học tập như: nhận diện và đối chiếu yếu tố quen thuộc từ truyện gốc; cảm thụ biểu tượng nhân vật và hệ giá trị mới; so sánh các phiên bản (gốc - mới) để phát hiện điểm đổi mới; tham gia sáng tạo từ văn bản gốc (viết tiếp, nhập vai, kể lại từ góc nhìn khác)... Phạm Rượu (2020) cho rằng: “Truyện cổ viết lại giúp người học thoát khỏi mô hình đơn tuyến, phát triển tư duy đa chiều, từ mô tả đến phản biện và sáng tạo” (tr.152). Tương tự, Pennington và Waxler (2007) nhấn mạnh: “Văn bản viết lại tạo điều kiện cho học sinh tham gia tái cấu trúc ngữ nghĩa trong một không gian liên văn bản” (tr.113).

Việc đọc hiểu truyện viết lại do đó không chỉ là hoạt động nhận thức mà còn là quá trình đồng sáng tạo giữa văn bản, người đọc và bối cảnh văn hóa giáo dục.

*** Truyện cổ viết lại dưới góc nhìn liên văn bản và mỹ học tiếp nhận**

Từ góc độ lý luận văn học hiện đại, truyện cổ viết lại có thể được tiếp cận như một hình thức thực hành liên văn bản (intertextuality) – nơi các văn bản cũ được đối thoại, chuyển hóa và tái định nghĩa trong những ngữ cảnh tiếp nhận mới. Theo Julia Kristeva, “mỗi văn bản là một mosaic của các trích dẫn” nghĩa là luôn chứa dấu vết của các văn bản khác trong ngôn ngữ, hình ảnh, giọng điệu và tư tưởng. Áp dụng vào truyện cổ viết lại, bản mới không tồn tại độc lập mà luôn gợi nhớ, gọi tên và tranh biện với văn bản gốc. Mỗi quan hệ này giúp học sinh hình thành tư duy so sánh, cảm thụ và sáng tạo. Khi học sinh nhận ra rằng một truyện viết lại có thể diễn đạt khác, kết thúc khác hoặc biểu tượng hóa khác một câu chuyện quen thuộc, các em sẽ phát triển khả năng tiếp nhận linh hoạt, đa chiều và tinh tế hơn. Từ góc độ mỹ học tiếp nhận, việc đọc truyện cổ viết lại giúp học sinh trải nghiệm quá trình “phá vỡ và tái lập khuôn mẫu”. Hans Robert Jauss nhà mỹ học tiếp nhận khẳng định: “Việc thay đổi chân trời mong đợi là điều kiện để văn học trở nên sáng tạo và người

đọc trường thành hơn qua từng lần tiếp xúc văn bản” (Jauss, 1982). Như vậy, truyện cổ viết lại không chỉ đổi mới cách kể mà còn giúp đổi mới tư duy tiếp nhận ở người học, đặc biệt trong môi trường giáo dục khai phóng hiện nay.

*** Một số truyện cổ viết lại tiêu biểu trong chương trình phổ thông**

Nếu coi truyện cổ là dòng chảy văn hóa âm thầm mà bền bỉ trong tâm thức dân tộc, thì truyện cổ viết lại chính là nhịp đập đương đại của mạch nguồn ấy nơi những câu chuyện xưa được sống lại trong hình hài mới, với nhịp sống, tâm thế và giá trị phù hợp với con người hôm nay. Trong giáo dục phổ thông hiện đại, việc đưa truyện cổ viết lại vào chương trình học không chỉ là một giải pháp làm “mềm hóa” tri thức mà còn là cách để kết nối thế hệ trẻ với di sản văn hóa dân gian một cách sinh động và hiệu quả. Khác với việc đọc kể truyện cổ tích theo kiểu truyền thống, học sinh ngày nay cần được khám phá, phản biện và sáng tạo trên cơ sở tiếp nhận văn bản. Truyện cổ viết lại vì thế không chỉ là một văn bản kể chuyện, mà còn là không gian mở để học sinh gặp gỡ nhân vật đa chiều, trải nghiệm biểu tượng đa nghĩa và tự định vị chính mình trong thế giới vừa quen thuộc vừa mới mẻ ấy. Đặc biệt, truyện cổ viết lại không chỉ giới hạn ở các sáng tác trong nước. Nhiều truyện cổ nước ngoài nhất là từ kho tàng phương Tây cũng được viết lại bằng phong cách hiện đại, đôi khi táo bạo và đầy châm biếm. Những văn bản ấy, nếu được đưa vào lớp học một cách khéo léo, sẽ trở thành chất xúc tác mạnh mẽ cho sự hình thành tư duy phê phán, cảm thụ thẩm mỹ và năng lực văn hóa toàn cầu ở học sinh Việt Nam. Dưới đây là bảng tổng hợp một số truyện cổ viết lại tiêu biểu, được lựa chọn từ chương trình chính khóa, tài liệu tham khảo và hoạt động ngoại khóa – minh chứng cho sự đa dạng, linh hoạt và tiềm năng tích hợp của thể loại này trong giáo dục phổ thông:

Cấp học	Tên truyện viết lại (xuất xứ)	Tác giả/Biên soạn	Ghi chú khai thác
Tiểu học	Cây tre thân (viết lại từ truyện <i>Cây tre trăm đốt</i>)	Nguyễn Huy Tường	Nhấn mạnh ý chí tự lập và lòng tự trọng; đề cao công bằng trong lao động.
Tiểu học	Ba cô tiên (truyện cổ tích Việt Nam)	Phạm Hồ	Khai thác phẩm chất đạo đức, trí tuệ và sự bền bỉ qua các thử thách.
Tiểu học	Trái tim Sọ Dừa (viết lại từ truyện <i>Sọ Dừa</i>)	Trần Đức Tiến	Làm nổi bật đời sống nội tâm nhân vật; đề cao tình thương hơn phép màu.
Tiểu học	Cô bé Lọ Lem thời @ (viết lại từ <i>Cinderella</i>)	Nguyễn Thị Thu Huệ	Hiện đại hóa nhân vật nữ cổ tích; lòng ghép thông điệp bình đẳng giới.
Tiểu học	Thạch Sanh kể lại chuyện mình (viết lại từ <i>Thạch Sanh</i>)	Trần Hoài Dương	Đổi ngôi kể (nhân vật tự kể chuyện); giúp học sinh hiểu góc nhìn nhân vật.
Tiểu học	Cậu bé không biết sợ (phóng tác từ cổ tích <i>Grimm</i>)	Trần Đức Tiến	Kể lại truyện cậu bé đi học sợ; rèn luyện lòng dũng cảm qua trải nghiệm.
THCS	Sự tích nàng tiên cá hiện đại (viết lại từ truyện của Andersen)	Ngọc Linh	Kể lại truyện nàng tiên cá theo góc nhìn nữ quyền; phản tư xã hội.

THCS	The True Story of the 3 Little Pigs! (Tam quan sói)	Jon Scieszka	Kể chuyện theo góc nhìn “phản diện”; phát triển tư duy phản biện, đa chiều.
THCS	Snow, Glass, Apples (viết lại từ truyện <i>Bạch Tuyết</i>)	Neil Gaiman	Đảo lộn mô típ <i>Bạch Tuyết</i> ; khai thác chiều sâu tâm lý nhân vật “mẹ kế”.
THCS	Revolting Rhymes (tập thơ cổ tích cải biên)	Roald Dahl	Truyện thơ tái dựng loạt cổ tích; giọng điệu hài hước, bất ngờ; khơi gợi sáng tạo.

Các truyện viết lại thường giữ lại mô-típ quen thuộc (thiện - ác đối lập, phép màu trợ giúp, thử thách và phần thưởng...) nhưng thay đổi giọng điệu kể, bổ sung chi tiết nội tâm nhân vật và đặc biệt là mở rộng thông điệp đạo đức xã hội mang hơi thở thời đại.

2.2. Đặc điểm thể loại của “truyện cổ viết lại”

Truyện cổ viết lại là một hình thức đặc biệt của văn học thiếu nhi hiện đại, trong đó văn bản mới kế thừa mô-típ truyện dân gian quen thuộc, đồng thời làm mới hình thức thể hiện nhằm phù hợp với độc giả trẻ tuổi hôm nay. Dưới đây là những đặc điểm nổi bật tạo nên bản sắc thể loại của truyện cổ viết lại, đặc biệt khi được đưa vào chương trình giáo dục tiểu học.

2.2.1. Kế thừa nội dung truyền thống và cách tân hiện đại

Yếu tố đầu tiên làm nên bản chất thể loại của truyện cổ viết lại chính là sự kết hợp hài hòa giữa “cái cũ” và “cái mới”. Truyện thường giữ lại mô-típ quen thuộc từ văn học dân gian: nhân vật thiện - ác đối lập, kết cấu ba phần (mở đầu - thử thách - kết thúc có hậu), yếu tố kỳ ảo... Tuy nhiên, nội dung được khai thác theo hướng cập nhật bối cảnh, lối sống, tư tưởng gần gũi với trẻ em hiện đại. Ví dụ, trong *Trái tim Sọ Dừa* của Trần Đức Tiến, cốt truyện về chàng trai xấu xí có phép màu vẫn được giữ lại, nhưng câu chuyện được kể bằng giọng điệu giàu chất trữ tình, nhấn mạnh giá trị nhân văn của tình yêu thương hơn là kỳ tích siêu nhiên. Hoặc trong một phiên bản hiện đại của truyện cổ tích *Ấn khế trả vàng* (tạm gọi *Cây khế thời @*), câu chuyện không còn đơn thuần về người em tốt và người anh tham lam, mà lồng ghép thêm thông điệp về đạo đức công nghệ và ý thức bảo vệ môi trường phản ánh mối quan hệ người và thiên nhiên trong kỷ nguyên số. Như vậy, truyện viết lại vừa tiếp nối giá trị truyền thống, vừa mang hơi thở hiện đại. Điều này giúp học sinh tiếp nhận dễ dàng hơn, đồng thời rèn luyện được tư duy phản biện và kỹ năng giải mã văn bản đa tầng nghĩa.

2.2.2. Cốt truyện đơn tuyến với kết cấu quen thuộc

Một điểm nổi bật của truyện cổ viết lại là sự duy trì tính đơn tuyến của cốt truyện đặc trưng vốn có của truyện cổ tích. Tuy nhiên, điều này không khiến câu chuyện trở nên đơn giản, bởi mỗi sự kiện trong truyện lại được đào sâu hơn về tâm lý và tính cách nhân vật. Cốt truyện thường gồm ba giai đoạn rõ rệt: (1) giới thiệu nhân vật và hoàn cảnh, (2) nhân vật vượt qua thử thách, (3) kết thúc bằng phần thưởng hoặc bài học kinh nghiệm. Cấu trúc “ba phần” này rất phù hợp với khả năng tiếp nhận của học sinh tiểu học, giúp các em dễ ghi nhớ và kể lại. Điều này tương đồng với mô hình cấu trúc truyện cổ tích truyền thống mà Propp (1968) đã chỉ ra trong công trình *Morphology of the Folktale*. Ví dụ, *Cây tre thần* (Nguyễn Huy Tưởng) vẫn theo kết cấu quen thuộc từ truyện dân gian *Cây tre trăm đốt*, nhưng tác giả đã nhấn mạnh nhiều hơn vào giá trị tự trọng và ý chí phản kháng của người lao động. Đồng thời, một số yếu tố thần kỳ cứng nhắc được lược bỏ, thay bằng chi tiết dí dỏm, sinh động, dễ hiểu với trẻ em.

Bên cạnh đó, một số truyện viết lại kết hợp thủ pháp kể chuyện hiện đại như chuyển ngôi kể (cho nhân vật tự kể chuyện mình), độc thoại nội tâm hoặc đảo trình tự sự kiện để

tăng hấp dẫn. Dù vậy, khung truyện đơn tuyến vẫn được giữ vững, giúp tác phẩm mang đặc trưng dễ nhận diện và phù hợp để đưa vào dạy học.

2.2.3. Nhân vật mang tính biểu tượng nhưng có chiều sâu nội tâm

Truyện cổ tích truyền thống thường xây dựng nhân vật theo tuyến: nhân vật chính đại diện cho thiện, nhân vật phản diện đại diện cho ác. Trong truyện viết lại, cách tiếp cận này vẫn được kế thừa nhưng có chuyển biến rõ rệt: nhân vật được cá thể hóa và được lý giải hành động, bộc lộ cảm xúc rõ nét hơn. Ví dụ, trong *Cô bé Lọ Lem thời @* (Nguyễn Thị Thu Huệ), nhân vật chính không chỉ hiện thân cho lòng nhân hậu mà còn là người chủ động tìm kiếm hạnh phúc, khẳng định trí tuệ và sự độc lập. Cách xây dựng này phù hợp với hình mẫu nhân vật nữ hiện đại, giúp học sinh có cơ hội thảo luận về các vấn đề xã hội như bình đẳng giới và tự chủ cá nhân. Ngoài ra, các nhân vật thần kỳ quen thuộc như “chim thần”, “ông Bụt” trong truyện viết lại không chỉ đơn thuần là yếu tố phép màu giúp đỡ, mà còn được thể hiện như những hình tượng biểu trưng cho trí khôn, sức mạnh tinh thần hoặc lương tri cộng đồng. Học sinh khi đọc truyện sẽ không chỉ hiểu nội dung, mà còn cảm thụ được tầng ý nghĩa biểu tượng và rút ra thông điệp nhân văn sâu sắc.

2.2.4. Ngôn ngữ kể chuyện hiện đại, gần gũi với học sinh

Một trong những yếu tố quan trọng giúp truyện cổ viết lại có thể tích hợp tốt vào chương trình tiểu học là ngôn ngữ phù hợp với lứa tuổi. So với truyện cổ dân gian, văn bản viết lại thường lược bỏ các từ cổ, từ địa phương hoặc cấu trúc ngữ pháp quá phức tạp. Thay vào đó là câu văn ngắn gọn, từ ngữ trong sáng, giàu nhạc điệu và dễ gợi hình ảnh. Ví dụ, các đoạn đối thoại trong truyện *Cậu bé thông minh* (phiên bản viết lại của Trần Hoài Dương, có trong SGK *Tiếng Việt* lớp 3) thường mang tính hài hước, dí dỏm, nhưng vẫn giữ được tinh thần nhanh trí và ứng xử thông minh của nhân vật. Điều này giúp học sinh thấy hứng thú, dễ hiểu, đồng thời phát triển năng lực ngôn ngữ theo hướng sử dụng từ ngữ sinh động, phù hợp ngữ cảnh. Ngôn ngữ hiện đại cũng tạo điều kiện để giáo viên tổ chức các hoạt động như kể chuyện sáng tạo, đóng vai, viết tiếp truyện... Có thể thấy, ngôn ngữ trong truyện cổ viết lại không chỉ là chất liệu văn học mà còn là công cụ dạy học giàu tính ứng dụng.

2.2.5. Giữ nguyên giá trị đạo đức truyền thống trong hình thức mới

Dù có nhiều cách tân về hình thức, truyện cổ viết lại vẫn bảo lưu các giá trị đạo đức truyền thống vốn là cốt lõi của truyện cổ tích dân gian. Những bài học về lòng nhân ái, đức tính thật thà, ý chí vượt khó, tình yêu gia đình, lòng biết ơn... vẫn hiện diện rõ nét, nhưng được trình bày qua tình huống và ngữ cảnh gần gũi với đời sống học sinh hôm nay. Ví dụ, trong truyện *Ba cô tiên* (Phạm Hồ), bài học về lòng nhân ái, tính trung thực và lòng kiên trì không được nêu trực tiếp mà bộc lộ qua quá trình nhân vật vượt qua các thử thách do ba nàng tiên đặt ra. Nhờ đó, học sinh dễ dàng liên hệ, đồng cảm và tự rút ra thông điệp cho bản thân. Theo Nguyễn Văn Hạnh (2020), “viết lại truyện cổ là cách tái hiện các hạt nhân đạo đức truyền thống trong hình thức phù hợp với con người thời đại mới” (tr.157). Đây cũng là lý do khiến truyện cổ viết lại trở thành công cụ giáo dục giá trị sống, góp phần phát triển phẩm chất người học trong chương trình phổ thông mới.

2.2.6. Tính liên ngành và giá trị giáo dục tích hợp

Một điểm mới đáng chú ý của truyện cổ viết lại là khả năng tích hợp nội dung giáo dục từ nhiều lĩnh vực: văn học, đạo đức, lịch sử, môi trường, giới tính, công nghệ... Điều này không chỉ làm phong phú nội dung văn bản mà còn mở ra cơ hội dạy học liên môn một định hướng quan trọng của giáo dục hiện đại. Ví dụ, *Cây khế thời @* gợi mở chủ đề bảo vệ môi trường và trách nhiệm cộng đồng, có thể kết nối với môn Tự nhiên - Xã hội. *Ba cô tiên*

của Phạm Hồ phản ánh hành trình rèn luyện đạo đức, trí tuệ, nghị lực; phù hợp để tích hợp với nội dung giáo dục phẩm chất trong môn Đạo đức. Truyện *Sự tích nàng tiên cá hiện đại* (Ngọc Linh) đặt ra vấn đề về quyền tự do và mâu thuẫn giữa trách nhiệm với ước mơ cá nhân có thể mở rộng thành hoạt động thảo luận về giá trị sống trong giáo dục kỹ năng sống. Chính nhờ khả năng tích hợp đa dạng như vậy, truyện cổ viết lại không chỉ là văn bản văn học mà còn trở thành công cụ giáo dục liên ngành hiệu quả. Giáo viên có thể thiết kế hoạt động kết nối việc đọc hiểu văn bản với trải nghiệm thực tiễn, hướng học sinh vận dụng bài học vào cuộc sống.

2.3. Biện pháp hướng dẫn học sinh đọc hiểu “truyện cổ viết lại”

Văn bản truyện cổ viết lại có nhiều tiềm năng phát triển năng lực đọc hiểu, cảm thụ văn học, tư duy phản biện và sáng tạo cho học sinh tiểu học. Tuy nhiên, để khai thác hiệu quả thể loại này, giáo viên cần tổ chức hoạt động đọc hiểu một cách khoa học, linh hoạt và phù hợp với đặc điểm lứa tuổi cũng như định hướng phát triển năng lực người học. Dưới đây là một số biện pháp dạy học đã được vận dụng hiệu quả trên thực tế.

2.3.1. Tổ chức quy trình đọc hiểu bốn bước

Dạy học đọc hiểu truyện cổ viết lại nên được thiết kế theo một quy trình gồm bốn bước: (1) Khởi động gợi nhớ truyện gốc; (2) Đọc khám phá văn bản viết lại; (3) So sánh – phân tích điểm khác biệt; (4) Sáng tạo mở rộng trải nghiệm. Ở bước đầu tiên, giáo viên có thể gợi nhớ truyện gốc bằng trò chơi kể chuyện, lập sơ đồ tư duy hoặc xem tranh minh họa. Ví dụ, khi dạy truyện *Cô bé Lọ Lem thời @*, giáo viên cho học sinh nhắc lại cốt truyện Lọ Lem truyền thống và đọc thêm phiên bản *Revolt Rhymes - Cinderella* của Roald Dahl, để các em phát hiện những biến thể hiện đại của hình tượng cô Lọ Lem. Trong bước đọc khám phá văn bản, học sinh cần được dẫn dắt bằng hệ thống câu hỏi mở, bám theo dõi nhân vật, phiếu học tập hoặc thảo luận nhóm. Với truyện *Trái tim Sọ Dừa* (Trần Đức Tiến), học sinh không chỉ hiểu diễn biến cốt truyện mà còn khám phá chiều sâu cảm xúc của nhân vật Sọ Dừa, một chàng trai từng bị kỳ thị nhưng luôn giàu tình thương và sẵn sàng hy sinh. Bước so sánh có ý nghĩa đặc biệt trong việc phát triển tư duy. Chẳng hạn, khi đặt bản viết lại Thạch Sanh kể lại chuyện mình bên cạnh truyện dân gian gốc *Thạch Sanh*, học sinh sẽ nhận ra sự thay đổi ngôi kể từ người thứ ba sang ngôi thứ nhất. Từ đó, các em cảm nhận sâu sắc hơn về tư duy tự sự hiện đại và vai trò của “cái tôi” trong văn bản. Cuối cùng, ở bước sáng tạo, học sinh được khuyến khích viết tiếp kết truyện, nhập vai nhân vật, vẽ tranh minh họa hoặc kể lại từ một góc nhìn mới. Ví dụ, sau khi học truyện *The True Story of the 3 Little Pigs!* (Jon Scieszka), học sinh có thể đóng vai “chú sói bị oan” để kể lại câu chuyện theo cách riêng của mình qua đó thấu hiểu rằng mỗi câu chuyện đều có nhiều cách nhìn nhận khác nhau.

2.3.2. Xác định trọng tâm khai thác khi đọc hiểu

Để dạy học hiệu quả, giáo viên cần xác định các trọng tâm nội dung cần khai thác ở văn bản truyện cổ viết lại. Cụ thể: Thứ nhất, yếu tố kế thừa và biến đổi: Truyện cổ viết lại bao giờ cũng bắt nguồn từ một văn bản dân gian quen thuộc. Việc phân tích các yếu tố kế thừa như mô-típ thiện - ác, phép màu trợ giúp, kết cấu ba phần... sẽ giúp học sinh kết nối giữa truyền thống và hiện đại. Ví dụ, cả truyện dân gian *Sọ Dừa* và *Trái tim Sọ Dừa* đều giữ mô-típ “người xấu xí nhưng tài giỏi”, nhưng bản viết lại nhấn mạnh nhiều hơn vào tình cảm và nhân phẩm của nhân vật. Thứ hai, biểu tượng nhân vật và bài học đạo đức: Nhân vật trong truyện không chỉ hành động mà còn mang tính biểu tượng. Chẳng hạn, “cây khế” trong *Cây khế thời @* tượng trưng cho môi trường tự nhiên, “bà tiên” tượng trưng cho

lượng tri. Trong truyện *Snow, Glass, Apples* của Neil Gaiman, nhân vật “mẹ kế” không còn là ác phụ một chiều mà được khắc họa đầy nhân tính, mở ra góc nhìn đa chiều và nhân văn hơn về câu chuyện Bạch Tuyết. Thứ ba, ngôn ngữ và giọng điệu kể chuyện hiện đại: Bản viết lại thường chuyển giọng kể từ trang trọng sang thân thiện, hoặc thêm thắt yếu tố hài hước. Học sinh cần được phân tích các chi tiết ngôn ngữ như cấu trúc câu, từ ngữ biểu cảm, lời thoại... Ví dụ, trong *Cô bé Lọ Lem thời @*, ngôn ngữ mang màu sắc đời sống học sinh và có xen yếu tố công nghệ, khiến câu chuyện trở nên gần gũi, mới mẻ với người đọc. Thứ tư, khả năng tích hợp với đời sống và môn học khác: Nhiều truyện cổ viết lại lồng ghép thông điệp về đạo đức, giới tính, môi trường, công nghệ... Ví dụ, *Cây khế thời @* là cơ hội để giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, trong khi Ba cô tiên có thể kết nối với bài học về rèn luyện phẩm chất đạo đức cho học sinh trong môn Đạo đức. Thứ năm, phát triển tư duy sáng tạo: Từ một truyện cổ viết lại, học sinh có thể sáng tạo thêm bằng cách viết thư cho nhân vật, tưởng tượng kết thúc khác, hoặc vẽ lại bối cảnh câu chuyện trong thời hiện đại. Đây chính là quá trình các em nhập vai đồng sáng tạo cùng tác giả, giúp phát triển trí tưởng tượng và năng lực sáng tạo cá nhân.

2.3.3. So sánh các phiên bản – phát triển tư duy liên văn bản

So sánh truyện cổ dân gian với phiên bản viết lại là bước dạy học cần thiết để hình thành tư duy phản biện và năng lực tiếp nhận linh hoạt cho học sinh. Giáo viên có thể thiết kế bảng so sánh với các tiêu chí: ngôi kể, chi tiết cốt truyện, hình tượng nhân vật, kết cấu, ngôn ngữ, bài học... nhằm hỗ trợ học sinh hệ thống hóa sự khác biệt giữa hai bản kể. Ví dụ, khi so sánh *Thạch Sanh* bản dân gian với *Thạch Sanh kể lại chuyện mình* của Trần Hoài Dương, học sinh sẽ thấy rõ sự thay đổi vai trò người kể từ ngôi thứ ba khách quan sang ngôi thứ nhất xưng “tôi”. Từ đó, các em nhận ra mối liên hệ giữa góc nhìn người kể chuyện và thông điệp của truyện. Tương tự, khi đọc *The True Story of the 3 Little Pigs!* nơi “chú sói” trở thành người kể chuyện học sinh sẽ học được cách nhìn nhận vấn đề từ nhiều phía, qua đó nâng cao tư duy phản biện và khả năng thấu cảm. Bên cạnh đó, giáo viên có thể khuyến khích học sinh so sánh các phiên bản truyện tương tự trong những nền văn hóa khác nhau. Chẳng hạn, so sánh mô típ Cinderella (Lọ Lem) qua các phiên bản Pháp, Trung Quốc, Việt Nam... sẽ giúp học sinh phát triển năng lực liên văn hóa và cảm nhận sâu sắc hơn về sức sống của một mô típ cổ tích toàn cầu.

2.3.4. Sáng tạo từ văn bản viết tiếp, nhập vai, minh họa

Hoạt động sáng tạo từ văn bản là bước phát triển cao trong dạy học đọc hiểu, giúp học sinh không chỉ tiếp nhận thụ động mà còn chủ động kiến tạo tri thức mới, bộc lộ cảm xúc và khả năng tưởng tượng. Truyện cổ viết lại với kết cấu mở, nhân vật có chiều sâu, giọng điệu linh hoạt sẽ tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức các hoạt động sáng tạo. Những hình thức sáng tạo phổ biến có thể vận dụng bao gồm:

- Viết tiếp đoạn kết hoặc một chương mới cho câu chuyện;
- Nhập vai nhân vật để viết nhật ký, viết thư hoặc kể lại chuyện từ góc nhìn khác;
- Vẽ tranh minh họa, chuyển thể câu chuyện thành truyện tranh ngắn, hoặc dựng hoạt cảnh sân khấu hóa.

Trong chương trình, giáo viên có thể giao nhiệm vụ sáng tạo sau khi đọc xong mỗi truyện. Ví dụ: sau khi học *Trái tim Sọ Dừa* (Trần Đức Tiến), học sinh nhập vai người chị cả để viết lại đoạn kết truyện từ góc nhìn của nhân vật này, thể hiện sự hối hận hoặc thay đổi trong suy nghĩ của cô. Với *The True Story of the 3 Little Pigs!*, học sinh có thể phác họa một “phiên tòa cổ tích” – nơi chú sói được biện hộ cho hành vi của mình qua đó rèn luyện tư duy phản biện và sự thấu cảm. Ngoài ra, giáo viên có thể hướng dẫn học sinh chuyển thể truyện viết lại thành thơ, bài hát, hoặc clip kể chuyện bằng hình ảnh (kỹ thuật digital

storytelling) để tích hợp công nghệ vào giờ học. Những hoạt động này đặc biệt phù hợp với định hướng phát triển năng lực trong chương trình mới, giúp học sinh phát triển năng lực giao tiếp, thẩm mỹ và sáng tạo.

2.3.5. Tích hợp đọc hiểu truyện cổ viết lại với các môn học khác

Truyện cổ viết lại không chỉ là chất liệu văn học đơn thuần mà còn là phương tiện tích hợp nhiều nội dung giáo dục từ đạo đức, lịch sử, địa lý đến bình đẳng giới và kỹ năng sống. Việc kết hợp dạy học liên môn sẽ giúp học sinh hiểu rằng tri thức không tách rời mà luôn liên kết, từ đó nâng cao khả năng vận dụng vào thực tiễn. Một số ví dụ về hoạt động tích hợp liên môn:

Tích hợp với môn Đạo đức: Sau khi đọc *Ba cô tiên* (Phạm Hồ), học sinh thảo luận về ba phẩm chất đạo đức quan trọng mà câu chuyện đề cao và liên hệ với việc rèn luyện bản thân. Với *Snow, Glass, Apples*, học sinh có thể đặt câu hỏi đạo đức: “Khi bị hiểu lầm, ta nên làm gì?” từ đó kết nối với bài học về lòng khoan dung và kỹ năng ứng xử khi bị hiểu lầm.

Tích hợp với Lịch sử - Xã hội: Thạch Sanh kể lại chuyện mình giúp học sinh nhận diện hình tượng người anh hùng trong văn học dân gian, qua đó mở rộng sang việc tìm hiểu những nhân vật anh hùng có thật trong lịch sử dân tộc. *Cây khế thời @* đặt vấn đề về nạn phá rừng và lòng tham giáo viên có thể liên hệ với kiến thức bảo vệ thiên nhiên trong môn Khoa học và môn Tự nhiên - Xã hội.

Tích hợp với Mỹ thuật, Âm nhạc: Học sinh có thể vẽ truyện tranh một phân đoạn hấp dẫn trong *Cô bé Lọ Lem thời @*, hoặc minh họa chân dung các nhân vật phản diện “bị hiểu lầm” để thảo luận về cách nhìn nhận nhân vật. Với *Revolting Rhymes* (Roald Dahl), học sinh có thể chuyển nội dung truyện thành một bài thơ vui bằng tiếng Việt với vần điệu riêng – qua đó phát triển cảm thụ nhịp điệu và ngôn ngữ.

Việc tích hợp liên môn không chỉ làm sinh động giờ học mà còn hình thành ở học sinh thái độ học tập tích cực, tư duy liên ngành và khả năng vận dụng kiến thức vào đời sống những phẩm chất cốt lõi mà chương trình giáo dục phổ thông 2018 hướng tới.

3. KẾT LUẬN

Truyện cổ viết lại là một hiện tượng sáng tạo văn học mang ý nghĩa văn hóa giáo dục sâu sắc, đặc biệt khi được đưa vào chương trình giáo dục tiểu học như một dạng văn bản tích hợp giữa truyền thống và hiện đại. Với đặc điểm vừa kế thừa mô típ dân gian quen thuộc, vừa cách tân về tư tưởng, kết cấu, ngôn ngữ và hình tượng, truyện cổ viết lại đã trở thành cầu nối hiệu quả giữa kho tàng di sản văn học dân gian và nhu cầu giáo dục học sinh trong bối cảnh mới. Về mặt thể loại, truyện cổ viết lại thường mang cốt truyện đơn tuyến nhưng giàu cảm xúc; xây dựng nhân vật biểu tượng có chiều sâu nội tâm và tính chủ động; được kể bằng ngôn ngữ hiện đại, dễ tiếp cận; đồng thời vẫn giữ được những giá trị đạo đức truyền thống. Đặc biệt, nhiều văn bản truyện cổ viết lại ngày nay còn tích hợp nội dung giáo dục liên ngành, phù hợp với xu hướng dạy học tích hợp và phát triển phẩm chất, năng lực người học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Từ những đặc điểm thể loại đó, việc hướng dẫn học sinh đọc hiểu truyện cổ viết lại không thể dừng ở mức kể - nhớ - trả lời câu hỏi theo lối cũ, mà cần triển khai các biện pháp sư phạm mang tính “sâu - rộng - mở”: gợi nhớ truyện gốc để kết nối liên văn bản; phân tích nhân vật để cảm thụ giá trị đạo đức; so sánh phiên bản để phát triển tư duy phản biện; sáng tạo từ văn bản để rèn luyện năng lực ngôn ngữ và thẩm mỹ; đồng thời tổ chức các hoạt động tích hợp với môn học khác nhằm giáo dục toàn diện cho học sinh. Để phát huy tối đa giá trị của truyện cổ viết lại trong dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học, bài viết xin đưa ra một số khuyến nghị:

Đối với giáo viên: Cần coi truyện cổ viết lại không chỉ là văn bản để đọc - kể mà là nguồn tài nguyên học tập đa dạng, liên văn bản, liên ngành. Giáo viên nên xây dựng hoạt động phong phú, khơi gợi sự chủ động và sáng tạo của học sinh khi dạy học những văn bản này.

Đối với người biên soạn sách giáo khoa và tài liệu dạy học: Cần lựa chọn truyện viết lại có chất lượng nội dung và nghệ thuật, phản ánh được sự kết nối giữa di sản và đời sống hiện đại; đồng thời tạo điều kiện để tích hợp nhiều kỹ năng và năng lực trong một văn bản, giúp giờ học Tiếng Việt trở nên hấp dẫn và hiệu quả hơn.

Đối với nhà trường và nhà quản lý giáo dục: Nên tổ chức các chuyên đề, hoạt động ngoại khóa hoặc xây dựng tủ sách “văn học dân gian và hiện đại”, nơi học sinh có cơ hội đọc - kể - đóng vai - sáng tác từ truyện cổ viết lại. Đây là cách giáo dục văn hóa dân tộc gắn với phát triển năng lực thế kỷ 21 một cách thiết thực.

Tóm lại, truyện cổ viết lại không chỉ là một hiện tượng văn học đương đại độc đáo, mà còn là công cụ giáo dục nhân cách, ngôn ngữ và bản sắc văn hóa dân tộc hiệu quả. Việc khai thác sáng tạo và khoa học thể loại này trong nhà trường tiểu học hôm nay sẽ góp phần nuôi dưỡng những thế hệ học sinh vừa giàu tri thức truyền thống, vừa năng động, sáng tạo trong thế giới hiện đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 1-5*, nxb Giáo dục Việt Nam.
2. Dahl, R. (1982), *Revolt Rhymes*, London: Jonathan Cape.
3. Gaiman, N. (1994), *Snow, Glass, Apples*, In *Smoke and Mirrors: Short Fictions and Illusions*, New York: Avon Books.
4. Hutcheon, L. (2006), *A Theory of Adaptation*. New York: Routledge.
5. Jauss, H. R. (1982), *Toward an Aesthetic of Reception*. Minneapolis: University of Minnesota Press.
6. Ngọc Linh (2020), *Sự tích nàng tiên cá hiện đại*, TP. Hồ Chí Minh: nxb Trẻ.
7. Nguyễn Chí Dũng (2020), *Văn học dân gian nhìn từ hiện đại*, Hà Nội nxb, Đại học Quốc gia Hà Nội.
8. Nguyễn Huy Tường (2005), *Cây tre thần*, In trong *Vàng và Máu*, Hà Nội nxb Kim Đồng.
9. Nguyễn Thị Ánh Tuyết (2017), *Văn học thiếu nhi - Lý luận và thể loại*, Hà Nội, nxb Giáo dục.
10. Nguyễn Thị Thanh Huyền (2019), “Kể lại truyện cổ tích trong văn học thiếu nhi Việt Nam hiện đại”, *Tạp chí Văn học*, (10), tr.70-80.
11. Nguyễn Thị Thu Huệ (2012), “Cô bé Lọ Lem thời @”, In trong *Truyện ngắn chọn lọc cho thiếu nhi*. Hà Nội, nxb Kim Đồng.
12. Nguyễn Thị Thu Trang (2021), “Viết lại văn học dân gian trong sáng tác cho thiếu nhi Việt Nam đương đại”, *Tạp chí Văn học*, (6), tr.80-92.
13. Nguyễn Văn Hạnh (2020), *Văn học thiếu nhi Việt Nam hiện đại – Diễn tiến thể loại và hệ hình tư tưởng*, Hà Nội, nxb Giáo dục Việt Nam.
14. Pennington, M. C., & Waxler, R. (2007), *Why Reading Literature in School Still Matters: Imagination, Interpretation, Insight*. New York, Routledge.
15. Phạm Hồ (2005), *Ba cô tiên*, In trong *Thơ và truyện cho thiếu nhi*, TP. Hồ Chí Minh, nxb Trẻ.
16. Phạm Rury (2020), *Truyện cổ tích và văn học thiếu nhi hiện đại*, Hà Nội, nxb Giáo dục Việt Nam.
17. Propp, V. (1968), *Morphology of the Folktale* (L. Scott, Trans.), Austin: University of Texas Press.
18. Scieszka, J. (1989), *The True Story of the 3 Little Pigs!*. New York: Viking Children's Books.
19. Trần Bá Dương (2021), *Giáo dục văn học trong nhà trường phổ thông: Từ tri thức đến năng lực*, - TP. Hồ Chí Minh, nxb Đại học Sư phạm TP.HCM.

20. Trần Đình Sử (2014), *Tự sự học: Một số vấn đề lý luận và lịch sử thể loại*, Hà Nội, nxb Giáo dục Việt Nam.
21. Trần Đức Tiến (2015), *Cậu bé không biết sợ*, TP. Hồ Chí Minh, NXB Trẻ.
22. Trần Đức Tiến (2017) *Trái tim Sọ Dừa*, TP. Hồ Chí Minh, NXB Kim Đồng.
23. Trần Hoài Dương (2005), “Thạch Sanh kể lại chuyện mình”, In trong *Truyện kể hằng đêm*, TP. Hồ Chí Minh, NXB Kim Đồng.

CHARACTERISTICS OF REWRITTEN FOLK TALES AND INSTRUCTIONAL STRATEGIES FOR DEVELOPING READING COMPREHENSION SKILLS IN PRIMARY SCHOOL STUDENTS

Abstract: *This article analyzes the genre characteristics of rewritten folktales included in current Vietnamese primary school textbooks. As a hybrid form between traditional folklore and contemporary creativity, rewritten folktales retain the core motifs of folk narratives such as linear plotlines, symbolic characters, and moral endings-while adapting the content, language, and values to modern contexts and young readers. Based on these features, the article proposes several pedagogical strategies aligned with a competency-based teaching approach: identifying familiar elements, interpreting symbolic characters, comparing versions, creatively transforming texts, and integrating with other subjects. When flexibly and creatively applied in teaching, rewritten folktales not only foster students' linguistic and literary competencies but also nurture their ethical awareness, imaginative thinking, and cultural identity.*

Keywords: *rewritten folktales; reading comprehension; symbolic characters; primary education; pedagogical strategies.*